

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CH S
TỈNH G L**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2020/HSST
Ngày 30/6/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CH S, TỈNH G L

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đỗ Thị Giang.

Ông Siu Tơ Lul.

-Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Yến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ch S, tỉnh G L tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Tiến Mạnh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 6 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện Ch S, tỉnh G L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2020/TLST – HS ngày 19 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2020/QĐXXST – HS ngày 11 tháng 6 năm 2020 đối với **bị cáo**:

***Đặng Phan Bảo N** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 12 tháng 02 năm 2002 tại huyện Ch S, tỉnh G L; Nơi cư trú: thôn Tao K, xã Ia R, huyện Ch P, tỉnh G L; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Học sinh; Con ông Đặng Bảo Hùng A và bà Phan Thị H; Gia đình có 03 anh, em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ và con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt; Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú theo Quyết định số 07 ngày 24/02/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ch S. Bị cáo đang tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

***Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lưu Đình Q**, là trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh G L. Có mặt

***Người bị hại:**

-Chị Lê Thị Hà Tr (đã chết).(Chị Trang chưa có chồng và con).

***Những người đại diện hợp pháp cho chị Tr gồm:**

1/Ông Lê Duy C, sinh năm 1972 (là bố đẻ của chị Tr). Vắng mặt tại phiên tòa.

Địa chỉ: làng Plei Phun B, xã Ia Ph, huyện Ch P, tỉnh G L.

2/Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1978 (là mẹ đẻ của chị Tr). Vắng mặt tại phiên tòa.

Địa chỉ: làng Plei Phun B, xã Ia Ph, huyện Ch P, tỉnh G L.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1/ Bà Phan Thị H, sinh năm 1979 (mẹ bị cáo). Có mặt.
Địa chỉ: Tổ dân phố 10, thị trấn Ch S, huyện Ch S, tỉnh G L.
2/ Ông Đặng Bảo Hùng A, sinh 1977 (Bố bị cáo). Có mặt.
Địa chỉ: thôn Tao Kó, xã Ia R, huyện Ch P, tỉnh G L;
3/ Anh Đặng Phan Bảo V, sinh năm 2000 (anh ruột bị cáo). Có mặt.
Địa chỉ: thôn Tao Kó, xã Ia R, huyện Ch P, tỉnh G L;

***Người làm chứng:**

1/Anh Đặng Vũ Hà Ch, sinh năm 2002. Vắng mặt.
Địa chỉ: thôn Tao Kó, xã Ia R, huyện Ch P, tỉnh G L.
2/Anh Trần Văn Ph, sinh năm 2000. Vắng mặt.
Địa chỉ: Plei Dur, xã Ia H'r, huyện Ch P, tỉnh G L;
3/Đình Chỉ Thiết, sinh năm 2000. Vắng mặt.
Địa chỉ: Plei Dur, xã Ia H'r, huyện Ch P, tỉnh G L;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi , tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 10/01/2020 Đặng Phan Bảo N (Sinh ngày 12/02/2002; Trú tại thôn Tao Kó, xã Ia R, huyện Ch P, tỉnh G L) tham dự sinh nhật của anh trai là Đặng Phan Bảo V tại quán Karaoke Galaxy thuộc thị trấn Ch S, huyện Ch S, tỉnh G L. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày trong khi Việt và mọi người đang hát Karaoke thì Lê Thị Hà Tr có nhờ Đặng Phan Bảo N chở về. Lúc này Đặng Phan Bảo N nhìn thấy chìa khóa xe mô tô của anh trai là Đặng Phan Bảo V (đây là xe mô tô V mượn của bà Phan Thị H) để trên bàn Karaoke nên Nam tự ý lấy chìa khóa xe mô tô của V để chở Tr về. Sau khi lấy chìa khóa xe mô tô của V thì Đặng Phan Bảo N trực tiếp điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Hon Da, loại xe Vision, BKS: 81P- 31685, có dung tích xi lanh 108m³ chở theo phía sau Lê Thị Hà Tr (Sinh năm 2000; Trú tại làng Plei Phun B, xã Ia Ph, huyện Ch P, tỉnh G L). Do chưa có bằng lái xe nên khi biết có tổ công tác của Cảnh sát giao thông huyện Ch S đang làm nhiệm vụ đứng chốt tại đường Hùng Vương, thị trấn Ch S, huyện Ch S nên N điều khiển xe mô tô BKS: 81P- 31685 chở Tr đi đường vòng qua đường Đoàn Thị Đ để thông ra đường Hùng Vương (đường Hồ Chí Minh) đưa Tr về. Khi đi đến đoạn khúc cua (đường vòng cung) đường Đoàn Thị Điểm, thuộc tổ dân phố 1, Thị trấn Ch S, huyện Ch S, tỉnh G L N ôm cua, do không giảm tốc độ để đảm bảo an toàn nên xe bị mất lái chạy lên lề đường bên phải và chạm vào một cây trên lề đường làm cho Lê Thị Hà Tr ngã xuống và đập vào cột bê tông cổng chào Trung tâm văn hóa.

Hậu quả: Lê Thị Hà Tr chết trên đường đưa đi cấp cứu. Xe mô tô BKS 81P1-31685 bị hư hỏng.

Ngày 11/01/2020 Đặng Phan Bảo N đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ch S đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ch S đã tiến hành đo nồng độ cồn và ma túy. Kết quả đo nồng độ cồn của Đặng Phan Bảo N vào lúc 08 giờ 38 phút ngày 11/01/2020 là 0.000mg/L khí thở. Kết quả kiểm tra ma túy đối với Đặng Phan Bảo N vào lúc 11 giờ 08 phút ngày 11/01/2020 là âm tính.

(Bút lục số: 57 Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú; bút lục 117-120, 124-125 Biên bản ghi lời khai, bản tự khai của Bị can Đặng Phan Bảo N; bút lục 121 biên bản hỏi cung bị can; Bút lục 99-114 Biên bản ghi lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; bút lục 24-25 biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông; Bút lục 46-48: Kết quả xét nghiệm sinh hóa máu và kết quả xét nghiệm sinh hóa nước tiểu).

Hiện trường vụ tai nạn giao thông thể hiện như sau:

- Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường vòng cung trái hướng từ đường Đoàn Thị Điểm đi đường Hùng Vương (Đường Hồ Chí Minh), đường có độ dốc 10 độ, mặt đường rộng 5,20m, hai bên là lề gạch; lề gạch phải hướng đi ra đường Hùng Vương rộng 6,70m trên bề mặt có nhiều vụn vỡ gạch đá; mặt đường nhựa phẳng. Trên lề gạch phải có biển báo đường giao nhau với đường ưu tiên.

- Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên, phương tiện, tang vật, dấu vết:

- + 1: Vết cà trượt đôi;
- + 2: Vết bong tróc vỏ cây;
- + 3: Vết dịch màu nâu (nghi máu);
- + 4: Mảnh gương;

- Lấy trụ điện số 37 làm mốc, lấy mép đường phải đường Đoàn Thị Điểm hướng đi đường Hùng Vương làm mép chuẩn.

- Mô tả theo số thứ tự vị trí phương tiện, tang vật, dấu vết: Tại hiện trường vụ tai nạn giao thông ghi nhận những dấu vết sau:

+ Vết cà trượt đôi (1) có diện (19x1,70)m nằm trên lề gạch bên phải đường Đoàn Thị Điểm hướng ra đường Hùng Vương, đầu vết cà (1) cách mép đường chuẩn 2m, cách trụ điện số 37 là 4.10m; cuối vết cà (1) cách mép đường chuẩn 4m. Đầu vết cà (1) cách vết bong tróc vỏ cây (2) là 5,30m.

+ Vết bong tróc vỏ cây (2) nằm trên thân cây trên lề gạch bên phải đường Đoàn Thị Điểm có diện (0,65 x0,10)m, tâm vết (2) cách mặt đất 0,60m, vết (2) cách mép đường chuẩn 3,40m, cách vết dịch màu nâu (nghi máu) (3) là 6m.

+ Vết dịch màu nâu (nghi máu) (3) nằm phía dưới chân trụ cổng ngoài cùng bên phải cổng chào trung tâm văn hóa thể thao huyện Chư Sê, vết (3) có diện (0,60x0,10)m, tâm vết (3) cách mép đường chuẩn 3m, cách vị trí mảnh gương (4) là 6,50m.

+ Mảnh gương (4) nằm dưới gốc cây xanh trên lề gạch bên phải đường Đoàn Thị Điểm hướng ra đường Hùng Vương, mảnh gương có diện (0,11x0,60)m, mảnh gương cách mép đường chuẩn 2,80m, cách đuôi vết (1) là 2m.

Ngoài ra trong quá trình khám nghiệm không ghi nhận dấu vết gì khác

Kết quả khám xe mô tô BKS: 81P1 – 31685 dấu vết để lại sau tai nạn thể hiện như sau:

-Về giấy tờ: 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy bản sao số 017798 tên Phan Thị H.

-Dấu vết trên phương tiện:

+Phần cổ định gương chiếu hậu bên trái có dấu vết mài mòn kim loại diện (4x2)cm, chiều hướng không xác định.

+Phần ốp nhựa bên ngoài gương chiếu hậu trái kích thước (11x6) cm, gương bên trong bề vỡ bung rời khỏi định vị.

- +Đầu tay thẳng bên trái có vết mài mòn kim loại diện (1,5x1)cm.
- +Phần cổ định tay thẳng phía trước bên phải có nhiều tạp chất (nghi mùn gỗ) diện (6,5x3,5)cm.
- +Dè chắn gió phía trước bên trái có vết trầy xước nhựa diện (29x18)cm, chiều hướng từ trước ra sau.
- +Phần ốp gầm trước bên trái có vết trầy xước cao su, bề mặt dính đất diện (8x2)cm.
- +Phần ốp sườn bên trái có vết xước nhựa diện (9x5)cm, chiều hướng từ dưới lên trên.
- +Chân chống giữa, cẳng trái có vết trầy xước kim loại diện (8x2)cm.
- +Đầu dè chắn bùn phía trước có nhiều vết trầy xước nhựa, kim loại diện (7x5)cm.

Nhận xét tình trạng phương tiện: Xe mô tô BKS: 81P-31685 trước và sau tai nạn ngoài những hư hỏng do tai nạn gây ra, các hệ thống còn lại hoạt động bình thường (*Thể hiện tại biên bản khám nghiệm hiện trường + sơ đồ + biên bản khám xe + bản ảnh bút lục số: 24-26; 51- 52; 27- 42*).

** Kết quả khám nghiệm tử thi:*

Tại kết luận giám định pháp y về tử thi số: 196 ngày 07/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh G L kết luận nguyên nhân chết của Lê Thị Hà Tr: Chấn thương sọ não.

(Thể hiện tại biên bản khám nghiệm tử thi + Bản kết luận giám định Pháp y tử thi BL: 19- 20; 22 - 23).

Tại Bản cáo trạng số 20/CT – VKS ngày 19/5/2020, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ch S, tỉnh G L đã truy tố bị cáo Đặng Phan Bảo N (tên gọi khác: Không) về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử :

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65; Điều 90, Điều 91, Điều 98, Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt: Bị cáo Đặng Phan Bảo Nam từ 02 năm 6 tháng đến 03 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời thử thách là 05 năm tính kể từ ngày tuyên án.

Về phần dân sự và vật chứng : Không đề cập.

Về phần án phí : Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Người bào chữa đồng ý nội dung bản luận tội của Viện kiểm sát về tội danh đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng như vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Ngoài ra, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét động cơ, mục đích, hoàn cảnh, điều kiện phạm tội của bị cáo mà giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo 02 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, dưới mức thấp nhất mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Những người tham gia tố tụng khác như : Đại diện hợp pháp cho người bị hại (có trong hồ sơ vụ án); Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được Tòa án triệu tập có mặt tại phiên tòa đều xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không có ý kiến, yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ch S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ch S, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Xét lời khai của bị cáo Đặng Phan Bảo Nam tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của những người đại diện hợp pháp cho bị hại và lời khai của những người làm chứng có trong hồ sơ vụ án; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường; phù hợp với các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 10/01/2020 tại đường Đoàn Thị Điểm, thuộc tổ dân phố 1, thị trấn Ch S, huyện Ch S, tỉnh G L Đặng Phan Bảo N điều khiển xe mô tô BKS: 81P1-31685, có dung tích xi lanh 108 cm³ chở theo phía sau Lê Thị Hà Trang đi từ đường Đoàn Thị Điểm hướng ra đường Hùng Vương (đường Hồ Chí Minh). Khi đi đến đoạn đường trên do không giảm tốc độ để đảm bảo an toàn khi vào đoạn cua, nên xe mô tô bị mất lái chạy lên lề đường bên phải và quệt vào cây trồng trên lề đường làm cho Lê Thị Hà Tr ngã xuống và đập vào cột bê tông cổng chào Trung tâm văn hóa, hậu quả Lê Thị Hà Tr chết.

Đây là vụ án tai nạn giao thông nghiêm trọng nguyên nhân dẫn đến tai nạn là do Đặng Phan Bảo Nam điều khiển xe mô tô trên 50 cm³ khi chưa có giấy phép lái xe theo quy định và không giảm tốc độ để đảm bảo an toàn khi đi qua đường vòng cung là vi phạm quy định tại khoản 9 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ và khoản 3, Điều 5, Thông tư: 31/2019/TT- BGTVT, ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải.

Như vậy, bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 260 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Ch S đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy, Bị cáo điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh 108 cm³ mà không có giấy phép lái xe theo quy định. Vì vậy, phải xem đây là tình tiết tăng nặng định khung theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự đối với bị cáo là phù hợp quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự an toàn của hoạt động giao thông vận tải đường bộ, an toàn về tính mạng, sức khỏe của con người. Lỗi gây ra tai nạn làm chị Trang chết thuộc về bị cáo. Xét tội phạm này ngày càng gia tăng, làm cho nhân dân rất hoang mang khi tham gia giao thông. Vì vậy, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng lập lại trật tự an toàn giao thông tại địa phương.

[3]Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nam không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ, sung 2017.

[4]Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Phạm tội lần đầu. Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội, bị cáo là vị thành niên không có tài sản riêng, nhưng đã vận động gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại và được gia đình bị hại bãi nại, không yêu cầu gì thêm, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo đang là học sinh trường Trung học phổ thông Nguyễn Thái H thuộc huyện Ch P, tỉnh G L . Hơn nữa, bị cáo khi phạm tội còn là người chưa thành niên (khi phạm tội bị cáo 17 tuổi 10 tháng 28 ngày), nên nhận thức về hành vi còn hạn chế.

Vì vậy, cần xem đây là các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và cần áp dụng các Điều 90, Điều 91, Điều 98 và Điều 101 của Bộ luật hình sự để xử lý đối với bị cáo là người đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi khi phạm tội là phù hợp quy định của pháp luật.

[5]Hội đồng xét xử xét thấy, quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát, ý kiến đề nghị của người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ cần xem xét khi lượng hình. Tuy nhiên, người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo 02 năm tù, nhưng cho hưởng án treo là quá nhẹ, không có tác dụng răn đe, giáo dục.

[6]Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260 điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65; Điều 90, Điều 91, Điều 98, Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo. Xử phạt bị cáo mức tù nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả mà bị cáo gây ra, nhưng không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để bị cáo có cơ hội tiếp tục học tập để trở thành người công dân có ích sau này và cũng đủ tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

[7]Về trách nhiệm dân sự : Đại diện hợp pháp cho bị hại ông Lê Duy C và bà Nguyễn Thị T đã tự thỏa thuận và nhận khoản tiền bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả từ gia đình bị cáo là 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng). Ông C, bà T và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì thêm về phần bồi thường, đã viết giấy bãi nại cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết về phần bồi thường thiệt hại trong vụ án này. Đối với số tiền ông A, bà H đã bỏ ra để bồi thường thay cho bị cáo, sau này các bên không thỏa thuận được, có yêu cầu Tòa án sẽ giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[8]Về vật chứng vụ án:

Xét 01 xe mô tô BKS: 81P1-31685 và giấy tờ liên quan là vật chứng vụ án. Quá trình điều tra xác định xe mô tô BKS: 81P1- 31685 thuộc sở hữu của bà Phan Thị H. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ch S đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả chiếc xe mô tô 81P1-31685 và giấy tờ liên quan cho chủ sở hữu là phù hợp quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[9]Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án để sung vào công quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đặng Phan Bảo N (tên gọi khác: Không) phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65; Điều 90; Điều 91; Điều 98 và Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Phan Bảo N 03 (Ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) tính từ ngày tuyên án (ngày 30/6/2020).

Giao bị cáo Đặng Phan Bảo N cho Ủy ban nhân dân xã Ia R, huyện Ch P, tỉnh G L giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp Đặng Phan Bảo N thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, Đặng Phan Bảo N có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc Đặng Phan Bảo N phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng vụ án và về phần dân sự: Hội đồng xét xử miễn xét.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Đặng Phan Bảo N phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

4. Về kiến nghị: Không.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình lên Tòa án nhân dân tỉnh G L để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Đại diện cho người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại; NCQLNVLQ;
- TAND tỉnh G L;
- VKSND huyện Ch S;
- Sở Tư pháp tỉnh G L;
- CA huyện Ch S;
- THAHS;
- CC.THADS huyện Ch S;
- Lưu hồ sơ; - Lưu án văn.

Nguyễn Đình Hiếu

